

Số: /KH-UBND

Sính Phình, ngày tháng 9 năm 2026

KẾ HOẠCH

Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn xã Sính Phình năm 2026

Căn cứ Nghị định số 351/2025/NĐ-CP ngày 30/12/2025 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2026-2030;

Căn cứ Thông tư số 25/2026/TT-BNNMT ngày 27/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn quy trình, phương pháp rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027-2030;

Căn cứ Kế hoạch số 6909/KH-UBND ngày 06/8/2026 của UBND tỉnh Điện Biên về việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn tỉnh năm 2026;

Căn cứ tình hình và điều kiện thực tế của địa phương.

Ủy ban nhân dân xã Sính Phình xây dựng kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2026 trên địa bàn xã với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Rà soát, xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn xã Sính Phình đến thời điểm cuối năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 để đánh giá kết quả thực hiện công tác giảm nghèo năm 2026;

- Rà soát, xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo thời điểm cuối năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2026-2030 để làm cơ sở thực hiện các chính sách an sinh xã hội và giảm nghèo năm 2027 và các năm tiếp theo đối với người dân trên địa bàn xã.

2. Yêu cầu

- Việc rà soát, xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo phải được thực hiện trực tiếp từ các thôn, bản đối với từng hộ gia đình; đảm bảo công khai, dân chủ, khách quan, công bằng, có sự tham gia của các cấp, các ngành và của người dân;

- Triển khai thực hiện đúng quy trình, đúng đối tượng, không bị trùng lặp, bỏ sót, phản ánh đúng thực trạng hộ nghèo, hộ cận nghèo trên từng địa bàn thôn, bản;

- Kết thúc rà soát phải xác định được chính xác số hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo của xã, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, lưu giữ, theo dõi, quản lý.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, TIÊU CHÍ RÀ SOÁT

1. Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025

1.1. Đối tượng, phạm vi

- Tiến hành rà soát đối với toàn bộ hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn toàn xã đang quản lý đến thời điểm rà soát nhằm đánh giá chính xác biến động giảm nghèo trong năm;

- Phạm vi rà soát đối với tất cả các hộ gia đình đã đăng ký tạm trú, thường trú trên 6 tháng tại các thôn, bản trên địa bàn xã Sính Phình để phản ánh sát với tình hình cư trú thực tế tại địa phương;

Bao gồm cả đối tượng là các hộ gia đình mới thực hiện việc tách khẩu trên địa bàn xã trong thời gian qua, hiện đang sinh sống độc lập nhằm đánh giá và phân loại chính xác mức thu nhập và điều kiện sống hiện tại của các hộ này.

1.2. Tiêu chí xác định

- Việc xác định được thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ theo quy định tại Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025;

- Đồng thời, quá trình đánh giá phân loại phải căn cứ vào các nội dung được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 30/2025/NĐ-CP ngày 24/02/2025 của Chính phủ để đảm bảo tính pháp lý và sự chuẩn xác.

1.3. Phụ lục, biểu mẫu rà soát: Thực hiện ghi chép, thống kê và lập hồ sơ theo đúng các quy định, hướng dẫn và biểu mẫu chuẩn do Bộ Nông nghiệp và Môi trường ban hành.

2. Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027-2030

2.1. Đối tượng, phạm vi

- Tiến hành rà soát toàn bộ hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn toàn xã đang quản lý đến thời điểm rà soát để làm cơ sở xây dựng kế hoạch an sinh xã hội cho giai đoạn mới;

- Rà soát đối với các hộ gia đình có giấy đề nghị rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo. Đây là những hộ gia đình hiện không thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo tại thời điểm rà soát nhưng có biến cố đột xuất về kinh tế, có nguyện vọng được đánh giá lại mức sống;

- Áp dụng yêu cầu rà soát bắt buộc đối với toàn bộ các hộ gia đình có thời gian đăng ký tạm trú, thường trú trên 6 tháng tại xã Sính Phình để đảm bảo sự công bằng, không phân biệt hộ gốc hay hộ mới chuyển đến sinh sống ổn định;

- Chú trọng rà soát thật kỹ lưỡng các hộ mới tách khẩu trên địa bàn xã (như các cặp vợ chồng trẻ mới ra ở riêng, các hộ chia tách tài sản,...). Việc này giúp Ban chỉ đạo xã kịp thời nắm bắt hoàn cảnh, tuyệt đối không bỏ sót những đối tượng có nguy cơ rơi vào chuẩn nghèo, cận nghèo theo tiêu chí mới.

2.2. Tiêu chí xác định: Căn cứ thực hiện việc phân loại theo đúng các quy chuẩn mới tại Nghị định số 351/2025/NĐ-CP ngày 30/12/2025 của Chính phủ nhằm xác định đúng chuẩn nghèo đa chiều quốc gia áp dụng cho giai đoạn tới.

2.3. Quy trình và phương pháp rà soát: Tổ chức thực hiện đánh giá một cách minh bạch, dân chủ và khách quan từ cấp thôn, tuân thủ nghiêm ngặt theo các quy định, hướng dẫn chi tiết của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

III. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP THỰC HIỆN

1. Nội dung thực hiện

- *Xây dựng và ban hành Kế hoạch:* Tiến hành xây dựng, hoàn thiện và ban hành Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2026 của xã một cách cụ thể, sát với tình hình dân cư thực tế. Phân công nhiệm vụ rõ ràng cho từng thành viên Ban Chỉ đạo, gán trách nhiệm của từng cán bộ với từng địa bàn thôn, bản cụ thể để đảm bảo công tác điều hành được thông suốt từ xã xuống cơ sở.

- *Tổ chức tuyên truyền, phổ biến Kế hoạch:* Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến nội dung Kế hoạch sâu rộng đến toàn thể cán bộ, Đảng viên và Nhân dân trên địa bàn. Thực hiện phát thanh liên tục trên hệ thống loa truyền thanh xã và lồng ghép vào các cuộc họp dân tại các thôn, bản. Quá trình niêm yết thông tin cần tập trung thực hiện tại trụ sở UBND xã và nhà văn hóa các thôn, bản; do địa bàn xã ta không có các chợ truyền thống hay chợ trung tâm, nên không dán niêm yết tại các điểm bán hàng tạm thời ven đường để tránh thất lạc, hư hỏng tài liệu.

- *Xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp:* Triển khai rà soát, đánh giá và xác định rõ các hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp có mức sống trung bình, người lao động có thu nhập thấp. Trong quá trình đánh giá, các rà soát viên cần bám sát tiến độ triển khai kế hoạch trồng trọt và chăm sóc cây mắc ca, cà phê, đào bản địa năm 2026 của xã để đối chiếu, ước lượng chính xác thu nhập thực tế từ sản xuất nông, lâm nghiệp của bà con.

- *Tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo:* Ban Chỉ đạo xã chỉ đạo các rà soát viên tiến hành rà soát trực tiếp tại từng hộ gia đình trên địa bàn các thôn, bản. Yêu cầu phải gặp gỡ trực tiếp chủ hộ hoặc người đại diện hợp pháp, quan sát thực tế điều kiện sống và tài sản, tuyệt đối không được rà soát qua loa, ước chừng, hoặc làm tròn số liệu. Đảm bảo đánh giá đúng thực chất, không bỏ sót các hộ có hoàn cảnh khó khăn thực sự, đặc biệt chú ý đến nhóm các hộ gia đình mới tách khẩu.

- *Tổng hợp báo cáo kết quả rà soát:* Sau khi rà soát và tổ chức họp bình xét dân chủ, công khai tại các thôn, bản, Ban Chỉ đạo xã thực hiện tổng hợp, phân tích số liệu và lập báo cáo kết quả rà soát. Tiến hành báo cáo sơ bộ và báo cáo chính thức đúng mốc thời gian quy định gửi về Sở Nông nghiệp và Môi trường, đồng thời cung cấp số liệu phối hợp với Thống kê tỉnh trong quá trình đơn vị này thực hiện giám sát địa bàn xã.

- *Công bố kết quả và cập nhật dữ liệu:* Tổ chức công bố rộng rãi và niêm yết công khai kết quả rà soát chính thức sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Cán bộ chuyên môn khẩn trương tiến hành cập nhật toàn bộ dữ liệu hộ nghèo, hộ cận nghèo của xã lên hệ thống phần mềm quản lý quốc gia tại địa chỉ <https://csdlhn.mae.gov.vn> để làm cơ sở triển khai các chính sách an sinh xã hội, cấp thẻ BHYT và các chế độ hỗ trợ khác cho năm 2027.

2. Phương pháp rà soát: Xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo thông qua chấm điểm tài sản, điều kiện sống, thông tin thành viên của hộ gia đình (điểm Đ) để ước lượng mức thu nhập bình quân đầu người và đo mức độ thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản (số thiếu hụt TH) của hộ gia đình.

3. Tiến độ thực hiện

- **Từ ngày 10/8 - 10/9/2026:** UBND xã xây dựng Kế hoạch, tổ chức tập huấn nghiệp vụ rà soát cho lực lượng rà soát viên, trưởng các thôn, bản và triển khai kế hoạch rà soát trên địa bàn.

- **Từ ngày 10/9 - 20/10/2026:** Các thôn, bản tổ chức rà soát trực tiếp tại hộ gia đình; nộp danh sách về UBND xã để tổng hợp, báo cáo sơ bộ kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2026 về Sở Nông nghiệp và Môi trường trước ngày 25/10/2026.

- **Từ ngày 26/10 - 15/11/2026:** Ban Chỉ đạo xã tiếp tục hoàn thiện công tác rà soát; chuẩn bị hồ sơ, tài liệu làm việc với Tổ công tác kiểm tra, phúc tra kết quả rà soát của cấp tỉnh/huyện (trong trường hợp thấy kết quả rà soát chưa phù hợp với tình hình thực tế hoặc có đơn thư khiếu nại).

- **Từ ngày 16/11 - 25/11/2026:** UBND xã tổng hợp, báo cáo chính thức kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2026 về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, theo dõi và thực hiện các nhiệm vụ theo quy định.

4. Kinh phí thực hiện

- Bố trí từ kinh phí Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2030; ngân sách địa phương và các nguồn kinh phí huy động hợp pháp khác.

- Đảm bảo chế độ công tác phí cho cán bộ, công chức, viên chức tham gia rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định hiện hành; trong đó, khoản công tác phí này sẽ do cơ quan, đơn vị quản lý cán bộ, công chức, viên chức chi trả bằng nguồn kinh phí được giao cho đơn vị.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế

- Là cơ quan đầu mối tham mưu UBND xã theo dõi, chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, hỗ trợ các thôn, bản rà soát;

- Hướng dẫn mẫu biểu, phụ lục về rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn; đôn đốc các bản; cử cán bộ giám sát, kiểm tra công tác rà soát của các bản; trực tiếp giải đáp thắc mắc, kiến nghị của các rà soát viên về quy trình, phương pháp rà soát hộ nghèo, cận nghèo năm 2026.

- Xây dựng dự toán kinh phí rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2026 đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt (nếu có).

- Tổng hợp danh sách, tham mưu UBND xã phê duyệt kết quả rà soát; cập nhật thông tin, dữ liệu về hộ nghèo, hộ cận nghèo lên hệ thống và cấp giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định.

- Tham mưu cho UBND xã các văn bản triển khai, hướng dẫn thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều mới giai đoạn 2027- 2030 khi có Văn bản chỉ đạo của Trung ương (nếu có).

2. Phòng Văn hóa - Xã hội xã: Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh xã về tầm quan trọng, ý nghĩa của công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2026 tới toàn thể Nhân dân..

3. Các phòng, ban, đơn vị tham gia thành viên Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo: Tổ chức kiểm tra, giám sát, đôn đốc, hỗ trợ công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo tại địa bàn thôn, bản được phân công. Đảm bảo tiến độ, kế hoạch chung; phối hợp chặt chẽ với đoàn kiểm tra, giám sát của Thống kê tỉnh theo phân công của UBND tỉnh tại Phụ lục Kế hoạch số 6909/KH-UBND ngày 06/8/2026.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị xã hội xã: Chỉ đạo các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã, Ban công tác Mặt trận các thôn, bản tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giám sát việc thực hiện công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2026 tại địa phương.

5. Trưởng các thôn trên địa bàn xã

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền đến toàn thể Nhân dân trên địa bàn về tầm quan trọng của công tác rà soát;

- Tổ chức rà soát bảo đảm công khai, dân chủ có sự tham gia của các tổ chức đoàn thể và người dân; chủ động phát hiện hộ gia đình gặp khó khăn, biến cố rủi ro trong năm để hướng dẫn hộ gia đình đăng ký rà soát.

- Lập danh sách chi tiết các hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, thoát cận nghèo, hộ làm nông lâm nghiệp có mức sống trung bình nộp về UBND xã đúng tiến độ.

Trên đây là Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn xã Sính Phình năm 2026. UBND xã đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã phối hợp giám sát; yêu cầu các phòng, ban, đơn vị có liên quan và Trưởng thôn các thôn, nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch, bảo đảm đúng tiến độ, quy trình và yêu cầu đề ra./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- TT. Đảng ủy xã;
- TT. HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các phòng, ban, đơn vị và các thành viên Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo xã;
- Trưởng thôn các thôn;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Đức Thịnh

